

Số: *307*/QĐ- TTYT

Cố Lễ, ngày 01 tháng 10 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công bổ sung dự toán  
năm 2025 của Trung tâm y tế Trực Ninh

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ TRỰC NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ- SYT ngày 28/8/2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính - kế toán,

## QUYẾT ĐỊNH:

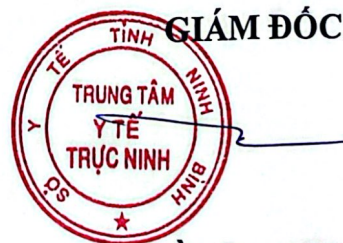
**Điều 1.** Công bố công khai bổ sung dự toán thu chi năm 2025 của Trung tâm y tế Trực Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng Phòng: Tổ chức - hành chính, Tài chính - kế toán, các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCKT.



Trần Dung The

Số: *530*/QĐ- TTYT

Cố Lễ, ngày 01 tháng 10 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công bổ sung dự toán  
năm 2025 của Trung tâm y tế Trực Ninh

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ TRỰC NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ- SYT ngày 28/8/2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính - kế toán,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai bổ sung dự toán thu chi năm 2025 của Trung tâm y tế Trực Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng Phòng: Tổ chức - hành chính, Tài chính - kế toán, các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Trần Dung The

Cố Lễ, ngày 01 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN**  
**Niêm yết công khai Bổ sung Dự toán thu NSNN năm 2025**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ- SYT ngày 28/8/2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Trung tâm y tế Trục Ninh niêm yết công khai bổ sung Dự toán năm 2025 như sau:

**1. Thành phần**

- Đ/c Trần Dung The - Giám đốc Trung tâm
- Đ/c Nguyễn Thị Luyến - Trưởng phòng TCKT - Chủ tịch Công đoàn.
- Đ/c Trần Văn Sơn - Trưởng khoa HSCC - Trưởng ban thanh tra nhân dân
- Đ/c Lưu Thị Thanh - Phó Trưởng phòng KHNH - Thanh tra thủ trưởng

**2. Nội dung:**

Công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của Trung tâm y tế Trục Ninh.

- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử hoặc bảng thông tin của Trung tâm Y tế Trục Ninh.

- Thời gian: Thời gian bắt đầu niêm yết đến khi kết thúc là 90 ngày, từ ngày 01/10/2025 đến ngày 30/1/2026.

- Thu nhận thông tin phản hồi: Kể từ khi bắt đầu đến khi kết thúc niêm yết.

**THÀNH PHẦN LIÊN QUAN**

Nguyễn Thị Luyến

Lưu Thị Thanh

Trần Văn Sơn



**GIÁM ĐỐC**

Trần Dung The

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính  
Đơn vị: Trung tâm y tế Trục Ninh  
Chương: 423

**CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH THÁNG 10 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- TTYTTN ngày 25/10/2025 của Trung tâm y tế)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

| Số TT     | Nội dung                                           | Dự toán được giao  |
|-----------|----------------------------------------------------|--------------------|
| 1         | 2                                                  | 3                  |
| <b>A</b>  | <b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b> |                    |
| <b>I</b>  | <b>Số thu phí, lệ phí</b>                          |                    |
|           | Thu viện phí                                       |                    |
|           | Thu bảo hiểm y tế                                  |                    |
|           | Thu khác                                           |                    |
| <b>II</b> | <b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>            |                    |
| <b>A</b>  | <b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>      |                    |
| a         | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |                    |
| b         | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                    |
| <b>2</b>  | <b>Chi quản lý hành chính</b>                      |                    |
| a         | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                   |                    |
| b         | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ             |                    |
| <b>B</b>  | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>              | <b>30.613,1491</b> |
| <b>1</b>  | <b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>      | <b>30.613,1491</b> |
| 1.1       | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     | 26.140             |
| 1.2       | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               | 4.473,20           |
| <b>2</b>  | <b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>             | <b>0,000</b>       |
| 2.1       | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |                    |
| 2.2       | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                    |
| <b>3</b>  | <b>Chi giáo dục và đào tạo nghề</b>                | <b>0,000</b>       |
| 3.1       | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |                    |
| 3.2       | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                    |
| <b>4</b>  | <b>Chương trình mục tiêu quốc gia ( Dân số)</b>    | <b>0,000</b>       |
| 4.1       | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |                    |
| 4.2       | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                    |

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, ghi họ và tên, dấu)



Trần Dung The